TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Nữ biệt động kể chuyện hai lần gặp Bác Hồ

23:00 30/04/2018

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình nữ biệt động Hồ Thị Thừa đã may mắn được gặp Bác Hồ và dường như những kỷ niệm ấy lúc nào cũng hiện hữu trong tâm trí của bà. Mỗi khi nhắc đến, khuôn mặt bà luôn rạng ngời với niềm tự hào và hạnh phúc.

Bản lĩnh nữ biệt động sông Hương

“Nữ biệt động” Hồ Thị Thừa (bí danh: Hồ Thị Kim Thanh, sinh năm 1945), sinh ra trong một gia đình có 7 anh chị em ở Thừa Thiên Huế. Năm lên 5 tuổi thì cha bị giặc Pháp xử bắn, hai năm sau người mẹ kính yêu cũng bị giặc Pháp tù đày ở nhà lao Huế và tra tấn cho đến chết.

Các anh chị bà cũng lần lượt tham gia cách mạng. Bà được chị Ba (chị thứ hai trong gia đình theo cách gọi của miền Nam) vừa hoạt động cách mạng, vừa thay cha mẹ nuôi nấng chăm sóc. Sớm giác ngộ lý tưởng cách mạng như những thành viên khác trong gia đình, lại chứng kiến cảnh nước mất nhà tan, dân vừa đói khổ lại vừa bị hành hạ, tra tấn dã man, nên bà quyết định đi theo cách mạng.

Bà được phân công liên lạc và nắm bắt thông tin của địch, đến năm 1967 cơ sở hoạt động bại lộ, bà bị đế quốc Mỹ bắt trong một đêm tối. Bà bùi ngùi: “Ngày đó, đối với những khu vực mà bọn Mỹ đang chiếm đóng chúng ta luôn phải xác định “đêm của ta, ngày của nó”. Tôi đang trên đường đưa tài liệu rồi về họp để củng cố cơ sở cũng như truy tìm bí mật của địch ở Thúy Vân,Hương Thủy, Thừa Thiên Huế với bộ áo dài ống, tài liệu được quấn vào hai tay thì bị giặc Mỹ bắt. Thật sự, tôi lo sợ tài liệu sẽ bị chúng thu giữ và lộ hết bí mật. Tôi hạ quyết tâm thà “chết ngay còn hơn sống nhục”, nên khi bọn chúng đưa tôi ra đến cầu Vân Dương tôi liền nhảy xuống sông, rồi vội rút tài liệu ở tay giậm xuống bùn, sau đó ba tên Mỹ xuống lôi tôi lên”.

Thời gian bà bị bắt, chúng tìm mọi cách để hành hạ như: giẫm đạp lên người, đổ nước mắm trộn lẫn với ớt tươi cắt nhỏ vào miệng và mặt, chúng tra tấn, đánh nát hết hai bàn tay và đôi chân của bà. Dã man hơn, chúng lại buộc hai ống

quần lại rồi bỏ rắn (loại rắn không độc) vào, sau đó còn dùng đinh đóng vào chân phải. Không có cách nào khác ngoài việc người con gái này phải nghiến răng chịu đựng, thà đau về thể xác chứ nhất định không hé môi lấy nửa lời, không vì bản thân mà làm hại đến đồng đội, ảnh hưởng đến vận mệnh dân tộc. Suốt sáu tháng như vậy, bà kiệt hết sức lực vì đau đớn.

Sau khi dùng hết mọi nhục hình để tra tấn, biết không thể "moi" được thông tin gì nên chúng thả tự do cho bà. Được thả ra, bà tiếp tục hoạt động cách mạng. Tiêu biểu là "cuộc chiến 26 ngày đêm" diễn ra ở Huế, toàn quân ta đã anh dũng chiến đấu và kết thúc chiến dịch Mậu Thân 1968 với thắng lợi vẻ vang.

Sau đó, Tiểu đội Võ Thị Sáu (còn gọi là Tiểu đội 11 cô gái sông Hương) được thành lập trong đó có bà. Tháng 1/1968, Tiểu đội 11 cô gái sông Hương được sự yểm trợ của K10, Đoàn 5 của Quân khu IV đã đánh úp cả một trung đội biệt kích Mỹ, giết chết nhiều tên Mỹ - Ngụy, bắn cháy 5 xe bọc thép.



Hai vợ chồng thương binh cảm thấy hạnh phúc khi thời chiến được gặp Bác, thời bình con cháu sum vầy

Vỡ òa phút giây gặp Bác

Sau khi bị thương trong một trận đánh, bà được các đồng chí, đồng đội dùng cáng đưa ra Quảng Bình. Tại đây, các đồng chí miền Bắc đến và tiếp tục đưa ra Hà Nội ở số nhà 83 Lý Nam Đế. Trong thời gian này, may mắn cho bà được ăn uống và sinh hoạt với Anh hùng lực lượng vũ trang (AHLLVT) Hồ Kan Lịch và Tạ

Thị Kiều.

Đến ngày 2/9/1968 Đại tướng Võ Nguyên Giáp tổ chức gặp mặt Bắc-Nam, bà vinh dự được Đại tướng thăm hỏi động viên. Rồi bà hào hứng kể lại: "Lúc đó, Đại tướng hỏi tôi: “Bây giờ cháu muốn gặp Bác Hồ không?”. Tôi vội vàng đáp: “Dạ có ạ”. Ba ngày sau, bác Phạm Văn Đồng, bác Lê Duẩn, bác Trường Chinh đến chơi. Bác Đồng nói “Cháu Thừa chuẩn bị đi công tác với Bác”.

Sau đó xe chuyển bánh chậm dần đến ngôi nhà Bác Hồ đang ở. Thấy Bác đang đi từ trên cầu thang xuống, mặc một chiếc áo lụa Hà Đông, quần kaki màu xám và đội mũ công nhân, nhìn thấy mọi người Bác nở nụ cười phúc hậu. “Lần đầu tiên trong đời tôi được gặp Bác, một vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, một con người bằng da bằng thịt chứ không phải trong tưởng tượng như trước đây. Lúc đó tôi không nghĩ được gì, vội chạy lại ôm Bác, gần tới nơi, tôi trượt chân té người về phía trước. Bác đỡ tôi vào lòng, rồi cả hai Bác cháu cùng khóc. Thực sự cảm giác của tôi lúc đó vừa xấu hổ vừa e ngại, Bác nở nụ cười làm tôi thấy ấm áp vô cùng. Bác vừa đi lại ghế, vừa giơ tay chào mọi người. Rồi bảo tôi lại ngồi gần với Bác. Thấy tôi sợ, Bác vội dang tay ra kéo nhẹ tôi xích lại gần”, bà Thừa tự hào kể lại.

Rồi Bác hỏi về gia đình, về bản thân của nữ biệt động trong suốt thời gian qua. Bà đã báo cáo lại rất tỉ mỉ với Bác về hoàn cảnh gia đình khi cha mẹ mất sớm, các anh chị khi mới lớn lên đã đi theo cách mạng. Rồi nói về “Tiểu đội Võ Thị Sáu” trong nước mắt, một lần nữa Bác lại vỗ về an ủi.

“Hôm đó tôi thật sự hạnh phúc nhất đời khi được ăn cơm cùng với Bác Hồ, bác Tôn, bác Đồng, bác Trường Chinh và bác Lê Duẩn. Tôi cảm thấy sung sướng vô cùng, có nằm mơ tôi cũng không nghĩ mình sẽ được gặp các Bác chứ đừng nói gì đến chuyện được dùng cơm như thế”. Nói đến đây, bà nở nụ cười, dường như cảm xúc, kỷ niệm ngày gặp Bác dù đã gần 50 năm trôi qua nhưng với bà nó như vừa mới xảy ra vậy. Trong đôi mắt ấy ánh lên niềm tự hào và hạnh phúc vô bờ bến. “Bữa cơm hôm đó, Bác gắp cho mỗi người một miếng thịt, riêng tôi được Bác gắp cho hai miếng. Bác nói: “Cháu ăn đi, ăn nhiều vào cho khỏe”.

Xong, Bác hỏi tiếp: Trong mâm cơm này là cơm miền Bắc hay miền Nam?. Tôi trả lời Bác: Dạ cơm ni là cơm miền Nam ạ?

Vậy cơm miền Nam thì còn thiếu gì nữa? Dạ thưa Bác, còn thiếu mắm ruốc ạ”.

Thấy bà trả lời như vậy, Bác và mọi người cùng vỗ tay.

Tưởng chừng bữa cơm được ngồi ăn cùng với Bác Hồ là lần gặp duy nhất, nhưng năm ngày sau đó một lần nữa, người con gái biệt động lại được bác Phạm Văn

Đồng dẫn đến Phủ Chủ tịch để xem bộ phim “Sức mạnh tinh thần Liên Xô”. Vừa xem, Bác vừa phân tích để đoàn hiểu rõ hơn về đất nước bạn, cùng với đó là về cuộc kháng chiến trường kỳ nhưng vẻ vang của dân tộc ta. Xem phim xong, bác Giáp gọi riêng bà lại rồi căn dặn: “Cháu cố gắng điều trị, ăn uống cho khỏe và học văn hóa để sau này về xây dựng đất nước, quê nhà”.

Lời dạy của Bác vẫn như mới ngày nào và sẽ luôn khắc sâu trong tim

Kể cho chúng tôi nghe xong câu chuyện, bà hồ hởi: “Thực sự, không có từ nào để diễn tả hết niềm vui và hạnh phúc của tôi những lúc gặp Bác. Một con người vì dân vì nước, bộn bề trăm công nghìn việc, nhưng lại dành thời gian để hỏi thăm về gia đình nhỏ bé của tôi. Dù thời gian gặp chỉ diễn ra vài phút nhưng những phút giây đó quý giá biết bao nhiêu, nó sẽ đọng lại trong tôi suốt cuộc đời. Người dân Tây Nguyên nay đã đón Bác về với Quảng trường Đại Đoàn Kết ở Pleiku, mỗi khi rảnh hay các ngày lễ lớn của dân tộc, tôi lại ra đó đứng phía dưới ngắm nhìn Bác với sự tôn kính như Bác đang mỉm cười vẫy tay với tôi vậy”.



"*Tượng Bác bây giờ ở Quảng trường Đại Đoàn Kết - Pleiku rồi, tôi có thể ngắm nhìn Bác bất cứ lúc nào*"

Những lời thăm hỏi, động viên, dặn dò vô cùng ân cần của Bác và Bác Giáp luôn được bà khắc ghi trong tâm khảm. Vâng lời Bác, bà đã cố gắng đi học đến lớp 6, rồi người phụ nữ thương binh hạng 4/4 này xây dựng hạnh phúc gia đình với chồng là Phan Văn Khiêm thương binh hạng 2/4 vào năm 1974. Đến năm 1985,

bà cùng gia đình vào Gia Lai lập nghiệp và bà đảm nhận nhiều chức vụ như Tổ trưởng Tổ Phụ nữ, Phó Bí thư chi bộ 7, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh…

Trong ngôi nhà nhỏ bé, nằm sâu hút trên con đường nhỏ giữa phố núi Pleiku, ông bà thấy mình hạnh phúc khi con cái đã khôn lớn, trưởng thành và có công ăn việc làm ổn định. Chiều buông xuống, cả hai lại bế cháu đi dạo xung quanh, rồi cùng nhau ôn lại những kỷ niệm đã qua trong những tiếng cười.

Trần Sỹ - Kim Yến